

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 413/2022/HS-ST

Ngày: 16/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hải Thị Liễu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Công Danh

Bà Nguyễn Thị Kim Chi

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Quang Minh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Hà Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 379/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 378/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Đức H**, sinh năm 1983 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: 252/4, khu phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H1 và bà Hoàng Thị L; tiền sự: Không.

Tiền án:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 59/2017/HSST gày 27/09/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng tù về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/12/2017, chưa đóng án phí.

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 314/HSST ngày 20/09/1999, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 11 tháng tù về tội “Cướp tài sản công dân”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/11/1999.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 267/HSST ngày 26/9/2000, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2002

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 47/HSST ngày 12/02/2004, bị Tòa án nhân dân thành tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/6/2009.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 195/HSST ngày 21/7/2010, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/10/2012.

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 412/2022/HS-ST ngày 16/9/2022, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. (Bản án chưa có hiệu lực pháp luật)

Bị cáo bị bắt truy nã và tạm giam trong vụ án khác ngày 16/6/2021. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa.

- *Bị hại*: Ông Phạm Tiến D, sinh năm 1970

Thường trú: khu phố 4, phường T, thành phố B, tỉnh Đ;

Chỗ ở hiện nay: Nhà không số, tổ 45, khu phố 4C, phường D, thành phố B, tỉnh Đ.

(Bị cáo có mặt; bị hại vắng mặt không có lý do).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức Huy và anh Phạm Tiến Dũng (sinh năm 1970, ngụ tại khu phố 4 phường Tân Hòa thành phố Biên Hòa tỉnh Đồng Nai) có mối quan hệ là bạn với nhau.

Khoảng 19 giờ ngày 05/01/2020, anh D đến chơi tại nhà của H ở tổ 8 khu phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. Tại đây, H nói với anh D về việc H dự định tổ chức đá gà tại nhà H dẫn đến hai bên xảy ra tranh cãi. H cho rằng anh D coi thường mình nên H vào nhà lấy 01 cây dao dài khoảng 01 mét chạy ra rượt đánh anh D. Anh D bỏ chạy vào trong sân nhà của anh Đinh H2, sinh năm 1983, ngụ tại số 248B/4 khu phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đ. H chạy theo vào sân nhà anh H2 dùng tay nắm cổ áo của anh D kéo ra ngoài phía bên ngoài cổng, rồi dùng dao chém một nhát trúng vào vùng đỉnh thái dương trán trái của anh D gây thương tích thì được anh H2 và anh Nguyễn Văn L can ngăn, H bỏ về nhà. Anh D được gia đình đưa đi bệnh viện điều trị.

Ngày 08/02/2020, anh Phạm Tiến D đã làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Quá trình điều tra, Lê Đức H khai do bức tức anh D nên có lấy dao giơ lên định dọa chém anh D nhưng bị một người (không rõ lai lịch) dùng tay chụp lấy dao, làm con dao rơi trúng vào đầu anh D gây thương tích.

Căn cứ vào lời khai của người bị hại Phạm Tiến D và lời khai của những người làm chứng Đinh H2, Nguyễn Văn L và các tài liệu chứng cứ đã thu thập, đã có đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của Lê Đức H như đã nêu trên.

- Vật chứng của vụ án: 01 con dao dài khoảng 01 mét sau khi gây án, Lê Đức H đã vứt mất, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0042/TgT/2020 ngày 14/01/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết luận về thương tích của anh Phạm Tiến D như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Vết thương đỉnh thái dương trán trái trong chân tóc kích thước 09x 0,2cm (Áp dụng Chương 8, mục I.2). Tỷ lệ: 02%.

+ Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y,

tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Tiến D theo thông tư là: 02% (Hai phần trăm).

+ Vật gây thương tích: Vật gây thương tích: Vật sắc.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, ông Phạm Tiến D không yêu cầu Lê Đức H bồi thường bồi thường tiền điều trị thương tích.

Tại bản Cáo trạng số 386/CT-VKSBH ngày 09/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Đức H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như đã nêu trên. Do bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, nên đề nghị không áp dụng tình tiết giảm nhẹ “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Do đó đề nghị: áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự: đề nghị xử phạt bị cáo Lê Đức H: 06 (sáu) đến 08 (tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lê Đức H chỉ thừa nhận do mâu thuẫn với bị hại ông Phạm Tiến D về việc vay mượn tiền giữa hai bên nên xảy ra cãi vã, xô xát, H có lấy 01 con dao đuổi theo chém anh D. Trong lúc bị cáo, bị hại và những người can ngăn giằng co nên con dao rơi trúng đầu bị hại gây thương tích.

Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai bị hại (BL 93 – 101); người làm chứng anh Đinh H2 (BL 103 – 106), anh Nguyễn Văn L (BL 107 – 110), cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do đó, đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 19 giờ ngày 05/01/2020, do có mâu thuẫn cãi vã giữa bị cáo Lê Đức H và bị hại anh Phạm Tiến D nên H đã có hành vi dùng 01 con dao dài khoảng 01m chạy đuổi theo chém anh D. Anh D chạy vào nhà anh Đinh H2 thì bị cáo đuổi kịp và cầm cổ áo bị hại kéo ra ngoài cổng nhà anh H2 và chém 01 cái vào đầu bị hại gây thương tích. Theo bản kết luận giám định pháp y số 0042/TgT/2020 ngày 14/01/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai kết tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Phạm Tiến D là 02%.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Đức H đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm a “dùng hung khí nguy hiểm”, khoản 1, Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết liên quan đến việc quyết định hình phạt:

- Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sức khỏe bị hại, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì mâu thuẫn giữa bị cáo và bị hại đã xảy ra cãi vã, xô xát, bị cáo đã không kiềm chế được bản thân, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội là lỗi cố ý trực tiếp. Nhân thân bị cáo rất xấu, đã nhiều lần bị xử phạt về các tội danh, trong đó có 02 lần bị xét xử về tội “Cố ý gây thương tích”, có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Thể hiện bị cáo là người khó cải tạo, xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe người khác, không có ý thức tu dưỡng để trở thành công dân có ích mà tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội gây ra.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo: bị cáo phạm 01 tình tiết tăng nặng “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Mặc dù bị cáo khai, quá trình đuổi chém bị hại xảy ra giằng co với bị hại và những người can ngăn nên con dao rơi trúng đầu bị hại gây thương tích, tuy nhiên bị cáo thừa nhận thương tích của bị hại là do một mình bị cáo gây ra. Do đó. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng:

01 con dao dài khoảng 01 mét sau khi gây án, Lê Đức H đã vứt mất, nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017;

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt:

- Bị cáo Lê Đức H: 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án. (Bị cáo đang bị tạm giam trong vụ án khác từ ngày 16/6/2021).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Lê Đức H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê Đức H được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Biên Hòa;
- Chi cục THADS thành phố Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP.Biên Hòa;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hải Thị Liễu**

**ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN** **THẨM PHÁN**  
**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**